

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 325/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2019 về việc “Tranh chấp về chia tài sản sau khi ly hôn”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Thanh T, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Phạm Thanh T được quyền sử dụng diện tích đất là 2027.2m² thuộc thửa 413, tờ bản đồ số 34 tọa lạc tại xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre hiện do chị Nguyễn Thị Phương T và anh Phạm Thanh T đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Đất có tứ cận:

- Phía Bắc giáp thửa 105 có chiều dài 2.88m; giáp thửa 114 có chiều dài 136.74m;

- Phía Nam giáp thửa 113 có chiều dài 4.34m; giáp thửa 122 có chiều dài 91.80m; giáp thửa 113 có chiều dài 51.87m;

- Phía Đông giáp thửa 383 có chiều dài 14.80m;

- Phía Tây giáp thửa 113 có chiều dài 15.28m.

(có trích lục bản đồ địa chính kèm theo)

2.2. Anh Phạm Thanh T có nghĩa vụ giao cho chị Nguyễn Thị Phương T số tiền 50.680.000 đồng (năm mươi triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng). Thời hạn giao tiền vào ngày 01/4/2020.

Việc giao nhận tiền và quyền sử dụng đất được thực hiện song song.

Ghi nhận các đương sự không tranh chấp các tài sản gắn liền với đất.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Phương T phải chịu tiền án phí là 1.267.000 đồng (một triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.267.000 đồng (một triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005711 ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Anh Phạm Thanh T phải chịu tiền án phí là 1.267.000 đồng (một triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đỗ Thị Mộng Tuyền